ĐỀ 1	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm) Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:

Câu 1: Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

A. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của bàn bè trong lớp.

B. Có thể nhận biết hóa chất bằng cách ngửi hóa chất.

C. Mang đồ ăn vào phòng thực hành.

D. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

Câu 2: Khi làm thí nghiệm, không may làm vỡ nhiệt kế thủy ngân, ta cần phải làm gì khi thu dọn thủy ngân?

A. Đóng kín cửa lại, đeo khẩu trang và găng tay, dùng chổi mềm quét dọn.

B. Mở toang cửa sổ cho thủy ngân bay ra hết.

C. Lấy chổi và hót rác gom thật nhanh gọn, không đeo khẩu trang.

D. Gọi cấp cứu y tế.

Câu 3: Hoạt động nào sau đây không được xem là nghiên cứu khoa học tự nhiên?

A. Nghiên cứu hệ thống quạt nước cho đầm nuôi tôm.

B. Nghiên cứu trang phục của các nước.

C. Nghiên cứu xử lí rác thải bảo vệ môi trường.

D. Nghiên cứu cách khắc chữ lên thủy tinh.

Câu 4: Lĩnh vực chuyên nghiên cứu về năng lượng thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

A. Hóa học **B.** Sinh học **C.** Vật lí **D.** Thiên văn học

Câu 5. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

A. Kính hiển vi. **B.** Kính lúp.

C. Kính có độ. **D.** Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được.

Câu 6: Ta dùng kính lúp để quan sát:

A. Trận bóng đá trên sân vận động **B.** Một con ruồi

C. Các chi tiết máy của đồng hồ đeo tay **D.** Kích thước của tế bào virus

Câu 7: Xác định giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của thước trong hình

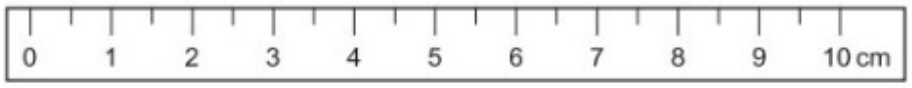

A. GHĐ 10 cm, ĐCNN 0,5 cm. **B.** GHĐ 20 cm, ĐCNN 1 cm.

C. GHĐ 100 cm, ĐCNN 1 cm. **D.** GHĐ 10 cm, ĐCNN 0,5 mm.

Câu 8. Đơn vị cơ bản đo chiều dài trong hệ đo lường hợp pháp của nước ta là đơn vị nào sau đây?

A. Mét **B.** Kilômét **C.** Dặm **D.** milimét

Câu 9: Đâu là vật thể nhân tạo?

A. con bò **B.** xe ô tô **C.** con sông **D.** con người

Câu 10. Vật thể tự nhiên là

A. ao, hồ, sông, suối. **B.** biển, mương, kênh, bể nước.

C. đập nước, máng, đại dương, rạch. **D.** hồ, thác, giếng, bể bơi.

Câu 11. Quá trình chuyển từ thể lỏng sang thể rắn của chất là:

A. sự nóng chảy **B.** sự đông đặc**C.** sự bay hơi **D.** sự ngưng tụ

Câu 12: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

A. 79% **B.** 21% **C.** 78% **D.** 15%

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (1,5 điểm)

Câu 13. Bạn A đo chiều dài chiếc bút chì như hình dưới đây.

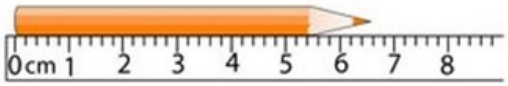

a) Bạn A xác định ĐCNN của thước kẻ trên là 0,2 cm.

b) Chiều dài bút chì bạn A đo được là 6,5 cm.

Câu 14.

a) Thể rắn có hình dạng cố định.

b) Quá trình chất ở thể rắn chuyển sang thể lỏng gọi là sự nóng chảy.

c) Quá trình chất ở thể khí chuyển sang thể lỏng gọi là sự hoá hơi.

d) Sự biến đổi của chất tạo ra chất mới thể hiện tính chất hoá học của chất đó.

II. TỰ LUẬN (5,5 điểm)

Câu 15. (3,5 điểm) **a)** Cho thí nghiệm sau:

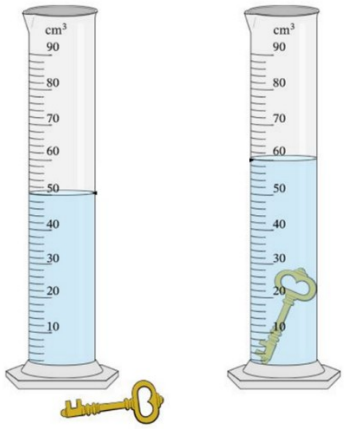

Em hãy xác định GHĐ, ĐCNN của bình chia độ trên và tính thể tích của chiếc chìa khoá.

b) Trong một cuộc thi chạy bền của các bạn học sinh trường THCS A thu được số liệu như bảng sau:

Tên HS	Lan	Đức	Huy	Nga
Thời gian hoàn thành	3 phút 15 giây	180 giây	3 phút 20 giây	190 giây

Em hãy cho biết bạn nào chạy nhanh nhất? Bạn nào chạy chậm nhất? Vì sao?

c) Tại sao thang chia độ của nhiệt kế y tế lại không có nhiệt độ dưới 35ºC và trên 42ºC?

d) Đổi các nhiệt độ sau: 35ºC = …. ºF ; 68 ºF = …. ºC

Câu 16. (1 điểm): Cho các vật thể sau: con gà, máy tính, cái bàn, Trái Đất. Hãy chỉ ra đâu là vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật không sống và vật không sống?

Câu 17. Trình bày một số biện pháp bảo vệ môi trường không khí?

----------Hết----------

	NĂM HỌC 2025-2026 **MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC**

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4 ĐIỂM)

Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau, mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu 1. Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

A. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

B. Chỉ làm thí nghiệm, thực hành khi có sự hướng dẫn và giám sát của giáo viên.

C. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hoá chất, dụng cụ, thiết bị trong phòng thực hành.

D. Tất cả các ý trên.

Câu 2. Cấu tạo của kính lúp gồm mấy bộ phận?

A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 3. Việc làm nào sau đây được cho là *<u>không</u>* an toàn trong phòng thực hành?

A. Đeo găng tay khi lấy hóa chất

B. Tự ý làm các thí nghiệm

C. Sử sụng kính bảo vệ mắt khi làm thí nghiệm

D. Rửa tay trước khi ra khỏi phòng thực hành.

Câu 4. Quan sát vật nào dưới đây cần phải sử dụng kính hiển vi ?

A. Tế bào biểu bì vảy hành **B.** Con kiến

C. Con ong **D.** Tép bưởi

Câu 5. Hoạt động nào sau đây *<u>không</u>* được xem là nghiên cứu khoa học tự nhiên?

A. Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của động vật.

B. Nghiên cứu sự lên xuống của thuỷ triều.

C. Nghiên cứu sự khác nhau giữa văn hoá Việt Nam và văn hoá Trung Quốc.

D. Nghiên cứu cách thức sản xuất phân bón hoá học.

Câu 6. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

A. Kính có độ. **B.** Kính lúp. **C.** Kính hiển vi. **D.** Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được.

Câu 7: Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta sẽ gọi gỗ là

A. nhiên liệu. **B.** nguyên liệu. **C.** phế liệu. **D.** vật liệu.

Câu 8. Việc làm nào sau đây *<u>không</u>* phải là việc bảo quản kính hiển vi?

A. Lau khô sau khi sử dụng

B. Để nơi khô ráo, tránh mốc ở bộ phận quang học

C. Rửa sạch bộ phận quang học bằng nước khoáng.

D. Kính phải được bảo dưỡng định kì.

Câu 9. Đơn vị đo độ dài trong hệ thống đo lường chính thức của nước ta là

A. Đèximet (dm). **B.** Mét (m). **C.** Centimet (cm). **D.** Milimet (mm).

Câu 10. Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức của nước ta là

A. Tấn. **B.** Miligam. **C.** Kilôgam. **D.** Gam.

Câu 11 . Mẹ Lan dặn Lan ra chợ mua 5 lạng đường. Vậy 5 lạng có nghĩa là:

A. 50g **B.** 500g **C.** 5g **D.** 0,05kg

Câu 12 . Cho thước như hình:

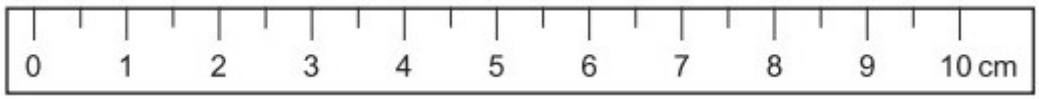

Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của thước trong hình là

A. GHĐ 10 cm, ĐCNN 1 mm.

B. GHĐ 20 cm, ĐCNN 1 cm.

C. GHĐ 100 cm, ĐCNN 1 cm.

D. GHĐ 10 cm, ĐCNN 0,5 cm.

Câu 13. Độ chia nhỏ nhất của thước là

A. giá trị cuối cùng ghi trên thước.

B. giá trị nhỏ nhất ghi trên thước.

C. chiều dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước.

D. Cả 3 đáp án trên đều sai.

Câu 14. Khi đi khám bệnh, muốn đo thân nhiệt của bệnh nhân thì bác sĩ dùng dụng cụ đo là

A. cân **B.** đồng hồ. **C.** thước. **D.** nhiệt kế y tế.

Câu 15. Đâu là vật thể nhân tạo?

A. Con gà **B.** Bút chì **C.** Bắp ngô **D.** Vi khuẩn

Câu 16. Phương tiện giao thông nào sau đây không gây hại cho môi trường không khí?

A. Máy bay **B.** Ô tô **C.** Tàu hoả **D.** Xe đạp

B. PHẦN TỰ LUẬN: (6 ĐIỂM)

Câu 1. ***(1,5 điểm)***

a) Cho hai dụng cụ đo: Thước có giới hạn đo 30cm, độ chia nhỏ nhất 1mm và thước có giới hạn đo 100cm, độ chia nhỏ nhất 1mm. Em hãy chọn một thước đo thích hợp để đo chiều rộng bàn học của em và giải thích vì sao chọn thước đó.

b) Để thực hiện đo thời gian đi từ cổng trường vào lớp học, em dùng loại đồng hồ nào? Giải thích sự lựa chọn của em.

Câu 2. ***(2 điểm)*** Một phòng học có chiều dài 12 m, chiều rộng 7 m và chiều cao 4 m.

a) Tính thể tích không khí và thể tích oxygen có trong phòng học. Giả thiết oxygen chiếm 1/5 thể tích không khí trong phòng học đó.

b) Lượng oxygen trong phòng có đủ cho 41 em học sinh trong lớp học hô hấp trong mỗi tiết học 45 phút không? Biết rằng bình quân mỗi phút học sinh hít vào thở ra 16 lần và mỗi lần hít vào sẽ lấy từ môi trường 100 ml khí oxygen.

c) Tại sao phòng học không nên đóng cửa liên tục?

d) Em nên làm gì sau mỗi tiết học 45 phút?

Câu 3. ***(1,5 điểm)*** Gas là một chất rất dễ cháy, khi gas trộn lẫn với oxygen trong không khí nó sẽ trở thành một hỗn hợp dễ nổ. Hỗn hợp này sẽ bốc cháy và nổ rất mạnh khi có tia lửa điện hoặc đánh lửa từ bật gas, bếp gas.

a) Chúng ta nên làm gì sau khi sử dụng bếp gas để đảm bảo an toàn?

b) Khi đi học về, mở cửa nhà ra mà ngửi thấy mùi gas thì em nên làm gì?

Câu 4. ***(1 điểm)*** Ngày nay đồ dùng làm bằng nhựa được sử dụng phổ biến trong cuộc sống. Bên cạnh những ưu điểm bền, chắc, tiện dụng và giá thành thấp thì nó cũng gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với môi trường sống và sức khoẻ con người.

a) Dựa vào kí hiệu cảnh báo nào in ở đáy các đồ dùng bằng nhựa để biết đó là loại nhựa không an toàn (chỉ nên dùng 1 lần)?

b) Hãy nêu một số biện pháp để giảm thiểu rác thải nhựa ở gia đình em.

ĐỀ 3	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM *(4,0 điểm)*

Câu 1. Khoa học tự nhiên là một nhánh của khoa học, nghiên cứu
- **A.** các hiện tượng nhân tạo, tìm ra các tính chất, các quy luật của chúng.
- **B.** các hiện tượng tự nhiên, tìm ra các tính chất, các quy luật của chúng.
- **C.** các hiện tượng tự nhiên, tìm ra các sự vật, hiện tượng của chúng.
- **D.** các hiện tượng đang diễn ra, tìm ra các quy luật chung.

Câu 2. Các thành tựu của khoa học tự nhiên được áp dụng vào:
- **A.** Công nghệ, để chế tạo ra các phương tiên phục vụ cho đời sống con người.
- **B.** Sản xuất, để chế tạo ra các phương tiên phục vụ cho đời sống con người.
- **C.** Công nghệ, để chế tạo ra các phương tiên phục vụ cho sản xuất phát triển kinh tế.
- **D.** Đời sống và sản xuất, để tạo ra của cải, vật chất cho con người.

Câu 3. Lĩnh vực nào sau đây không thuộc về khoa học tự nhiên

A. Sinh Hóa. **B.** Thiên văn. **C.** Lịch sử. **D.** Địa chất.

Câu 4. Hệ thống phóng đại của kính hiển vi bao gồm:
- **A.** Thị kính, vật kính
- **B.** Chân kính, thân kính, bàn kính, kẹp giữ mẫu
- **C.** Ốc to (núm chỉnh thô), ốc nhỏ (núm chỉnh tinh)
- **D.** Đèn chiếu sáng, gương, màn chắn.

Câu 5. Hành động nào sau đây không phù hợp với các quy tắc an toàn trong phòng thực hành?
- **A.** Chỉ tiến hành thí nghiệm khi có người hướng dẫn.
- **B.** Nếm thử để phân biệt các loại hóa chất.
- **C.** Thu dọn phòng thực hành, rửa sạch tay sau khi đã thực hành xong.
- **D.** Mặc đồ bảo hộ, đeo kính, khẩu trang.

Câu 6. Hình ảnh nào sau đây quy định "Chỉ tiến hành thí nghiệm khi có người hướng dẫn":

A. **B.** **C.** **D.**

Câu 7. Ví dụ nào dưới đây giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai so với hiện tượng thực tế:
- **A.** Hòa tan đường vào nước, thấy đường tan hết.
- **B.** Xít nước hoa lên quần, áo thấy có mùi thơm.
- **C.** Sờ tay vào nước đá ta thấy lạnh.
- **D.** Khi cho chiếc đũa vào cốc thủy tinh, quan sát ta thấy chiếc đũa biến dạng.

Câu 8: Đo chiều dài của chiếc bút chì theo cách nào sau đây là hợp lí nhất?

A. 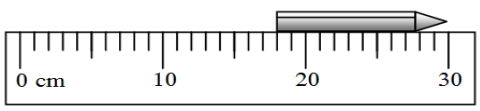

B. 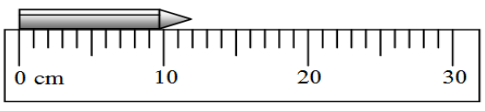

C. 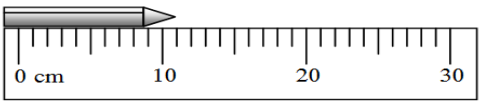

D. 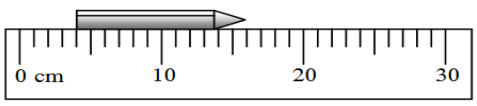

Câu 9. Trường hợp nào dưới đây không thể ước được khoảng thời gian

A. Gọi điện hỏi thăm sức khỏe người thân lâu ngày không gặp.

B. Đi học bằng xe đạp từ nhà tới trường.
C. Thời gian nấu cơm chín.
D. Đổ nước vào bể đến khi đầy.

Câu 10. Thao tác nào là sai khi dùng cân đồng hồ?
A. Đặt vật cân bằng trên đĩa cân.
C. Đọc kết quả khi cân khi đã ổn định.
B. Đặt mắt vuông góc với mặt đồng hồ.
D. Đặt cân trên bề mặt không bằng phẳng.

Câu 11. Chỉ ra đâu là tính chất vật lí của chất
A. Nến cháy thành khí cacbon đi oxit và hơi nước.
C. Bánh mì để lâu bị ôi thiu.
B. Bơ chảy lỏng khi để ngoài trời.
D. Cơm nếp lên men thành rượu.

Câu 12. Sự nóng chảy là sự chuyển thể từ
A. thể rắn sang thể lỏng của chất.
B. thể lỏng sang thể rắn của chất.
C. từ thể lỏng sang thể khí của chất.
D. từ thể khí sang thể lỏng của chất.

Câu 13. Trong các vật liệu sau, vật liệu nào dẫn điện tốt?
A. Thủy tinh **B.** Kim loại **C.** Cao su **D.** Gốm

Câu 14. Nguyên liệu nào sau đây được sử dụng trong lò nung vôi?
A. Đá vôi. **B.** Đất sét. **C.** Gạch **D.** Cát

Câu 15. Cây trồng nào sau đây không được xem là cây lương thực?
A. Lúa gạo. **B.** Ngô. **C.** Mía. **D.** Lúa mì.

Câu 16. Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào dưới đây?
A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất.
D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

II. PHẦN CÂU HỎI, BÀI TẬP TỰ LUẬN *(6,0 điểm)*

Câu 17 *(2,0 điểm)*.

a) Trình bày cách bảo quản kính lúp.

b) Nêu khái niệm về sự nóng chảy; sự sôi; sự bay hơi; sự ngưng tụ, đông đặc.

c) Trình bày tính chất vật lý của oxygen.

d) Nguyên liệu chính để sản xuất gạch không nung là gì? Sử dụng gạch không nung mang lại lợi ích gì cho môi trường?

Gạch không nung

Câu 18 *(1,5 điểm)*

a) Em hãy mô tả 2 quá trình chuyển đổi từ thể rắn sang thể lỏng và ngược lại mà em hay gặp trong đời sống.

b) Hãy liệt kê các hoạt động thường ngày của bản thân có thể gây ô nhiễm môi trường không khí.

c) Bạn Linh lấy hai chiếc đèn trong phòng thí nghiệm rồi cho dầu hỏa vào đèn 1, cồn ethanol vào đèn 2. Dùng bật gas thắp cả 2 đèn lên rồi lấy hai tấm kính trắng che phía trên ngọn lửa của 2 đèn. Kết quả bạn thấy tấm kính trên ngọn lửa đèn dầu bị đen (có muội than), còn tấm trên ngọn lửa đèn cồn thì không bị đen. Tại sao trong phòng thí nghiệm chỉ sử dụng đèn cồn mà không sử dụng đèn dầu hỏa?

Câu 19. *(1,5 điểm)*

a) Quan sát hình bên, cho biết giới hạn đo (GHĐ) và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) của nhiệt kế và cân.

b) Để thực hiện đo thời gian khi đi từ cổng trường vào lớp học, em dùng loại đồng hồ nào? Giải thích sự lựa chọn của em.

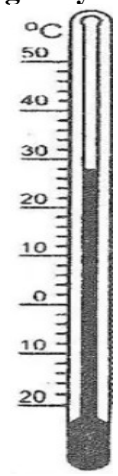

Nhiệt kế

Câu 20. (1 điểm) Nhựa được dùng làm vật liệu chế tạo nhiều vật dụng khác nhau. Hình dưới đây là một số vật dụng được làm từ chất liệu nhựa và thời gian phân hủy của nó. Hiện nay các vật liệu này có trong phần lớn rác thải sinh hoạt, gây nhiều tác hại đối với môi trường và sức khỏe con người.

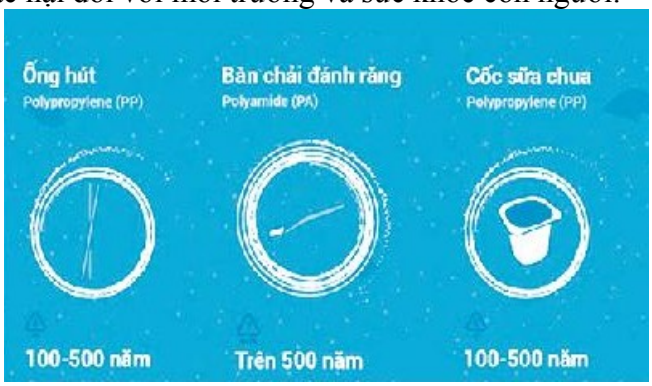

Em hãy đề xuất một số giải pháp để giảm tác hại tới môi trường của rác thải nhựa.

---------- **Hết** ----------

ĐỀ 4	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC**

A. TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm) Ghi lại **chỉ một** chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Phát biểu nào sau đây là phát biểu **đúng** về vai trò của khoa học tự nhiên trong cuộc sống?

A. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.
B. Cung cấp thông tin mới và nâng cao hiểu biết của con người.
C. Bảo vệ môi trường; Ứng phó với biến đổi khí hậu.
D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 2. Khoa học tự nhiên **không** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

A. Vật lí học. **B.** Khoa học Trái Đất.
C. Thiên văn học. **D.** Tâm lí học.

Câu 3. Hoạt động nào sau đây **không** thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?

A. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm.
B. Không ăn uống, đùa nghịch trong phòng thí nghiệm.
C. Để hóa chất không đúng nơi quy định sau khi làm xong thí nghiệm.
D. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của giáo viên.

Câu 4. Sử dụng kính lúp có thể phóng to ảnh ở mức nào?
A. Khoảng từ 3 đến 20 lần. **B.** Khoảng từ 5 đến 100 lần.
C. Khoảng từ 1 đến 1000 lần. **D.** Khoảng từ 3 đến 300 lần.

Câu 5. Người ta thường sử dụng dụng cụ nào sau đây để đo chiều dài của vật?
A. Thước thẳng, thước dây, thước đo độ.
B. Thước kẹp, thước cuộn, thước dây.
C. Compa, thước mét, thước đo độ.
D. Thước kẹp, thước thẳng, compa.

Câu 6. Đơn vị đo khối lượng trong hệ đo lường hợp pháp của nước ta là đơn vị nào sau đây?
A. Kilôgam. **B.** Gam. **C.** Tấn. **D.** Lạng.

Câu 7. Để xác định thành tích của một vận động viên chạy 200m người ta phải sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?
A. Đồng hồ quả lắc. **B.** Đồng hồ treo tường.
C. Đồng hồ bấm giây. **D.** Đồng hồ để bàn.

Câu 8. Trong thang nhiệt độ Xen-xi-út(Celsius), nhiệt độ nước đá đang tan là bao nhiêu?
A. 0^0**C.** **B.** 100^0**C.** **C.** 273^0K. **D.** 373^0K.

Câu 9. Chất có ở đâu?
A. Trong đất. **B.** Trong không khí.
C. Trong nước**.** **D.** Xung quanh chúng ta.

Câu 10. Tính chất nào sau đây là tính chất hóa học của khí carbon dioxide?
A. Tan rất ít trong nước.
B. Chất khí, không màu.
C. Không mùi, không vị.
D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide).

Câu 11. Thế nào là vật liệu?
A. Vật liệu là gồm nhiều chất trộn vào nhau.
B. Vật liệu là một số chất được sử dụng trong xây dựng như sắt, cát, xi măng, …
C. Vật liệu là một chất hoặc một hỗn hợp một số chất được con người được sử dụng như là nguyên liệu đầu vào trong một quá trình sản xuất để tạo ra những sản phẩm phục vụ cuộc sống.
D. Vật liệu là một số thức ăn được con người sử dụng hàng ngày.

Câu 12. Trong các vật liệu sau, vật liệu nào dẫn điện tốt?
A. Thủy tinh. **B.** Kim loại. **C.** Cao su. **D.** Gốm

Câu 13. Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta sẽ gọi gỗ là
A. nhiên liệu. **B.** nguyên liệu. **C.** phế liệu. **D.** vật liệu.

Câu 14. Nguyên liệu chính để sản xuất gạch là gì?
A. Đất sét. **B.** Cát. **C.** Đá vôi. **D.** Đá.

Câu 15. Nguyên liệu được sử dụng để sản xuất vôi sống, phấn viết bảng, tạc tượng ,..là gì?
A. Cát. **B.** Đá vôi. **C.** Đất sét. **D.** Đá.

Câu 16. Cây trồng nào sau đây không được xem là cây lương thực?
A. Lúa mì. **B.** Ngô. **C.** Mía. **D.** Lúa gạo.

Câu 17. Các chất trong dãy nào sau đây đều là chất?
A. Đồng, muối ăn, đường mía. **B.** Muối ăn, nhôm, cái ấm nước.
C. Đường mía, xe máy, nhôm. **D.** Cốc thủy tinh, cát, con mèo.

Câu 18. Các chất trong dãy nào sau đây đều là vật thể?
A. Cái thìa nhôm, cái ấm sắt, canxi. **B.** Con chó, con dao, đồi núi.
C. Sắt, nhôm, mâm đồng. **D.** Bóng đèn, điện thoại, thủy ngân.

Câu 19. Dãy nào đều gồm các vật thể tự nhiên?
A. Con mèo, xe máy, con người. **B.** Con sư tử, đồi núi, mủ cao su.
C. Bánh mì, nước ngọt có gas, cây cối. **D.** Cây cam, quả nho, bánh ngọt.

Câu 20. Dãy nào đều gồm các vật sống?
A. Cây nho, cây cầu, đường mía. **B.** Con chó, cây bàng, con cá.
C. Cây cối, đồi núi, con chim. **D.** Muối ăn, đường thốt nốt, cây cam.

Câu 21. Phát biểu nào sau đây là phát biểu **đúng**?

A. Khí oxygen không tan trong nước.
B. Khí oxygen sinh ra trong quá trình hô hấp của cây xanh.
C. Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.
D. Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

Câu 22. Khí nào sau đây tham gia vào quá trình quang hợp của cây xanh?
A. Oxygen. **B.** Nitrogen. **C.** Khí hiếm. **D.** Carbon dioxide.

Câu 23. Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?
A. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trồng.
B. Hình thành sấm sét.
C. Tham gia quá trình quang hợp của cây.
D. Tham gia quá trình tạo mây.

Câu 24. Tác hại của ô nhiễm môi trường là gì?
A. Hạn chế tầm nhìn khi tham gia giao thông
B. Thực vật không phát triển được, phá hủy quá trình trồng trọt và chăn nuôi
C. Có một số hiện tượng thời tiết cực đoan: Hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu, mưa acid,...
D. Tất cả các ý trên.

B. TỰ LUẬN (4,0 điểm).

Câu 25 (1,0 điểm).
Phân biệt vật sống và vật không sống? Lấy ví dụ.

Câu 26 (1,0 điểm).
Trên thước dây của người thợ may có in chữ "cm" ở đầu thước, số bé nhất và lớn nhất trên thước là 0 và 150. Từ vạch số 1 đến vạch số 2 người ta đếm có tất cả 11 vạch chia. Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của thước là bao nhiêu?

Câu 27 (1,0 điểm).
Một hộp quả cân Roberval gồm các quả cân có khối lượng 1g, 2g, 5g, 10g, 20g, 50g, 100g, 200g. Hãy xác định giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của cân**.**

Câu 28 (1,0 điểm).
Dựa vào tính chất nào mà kim loại (nhôm, sắt…) được sử dụng làm xoong, nồi?

--- Hết ---

ĐỀ 5	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 ĐIỂM): Chọn phương án trả lời đúng nhất cho các câu sau: *(mỗi câu đúng 0,25đ).*

Câu 1. Khoa học tự nhiên là:
A. sản xuất những công cụ giúp nâng cao đời sống con người.
B. sản xuất những công cụ phục vụ học tập và sản xuất.

C. sản xuất những thiết bị ứng dụng trong các lĩnh vực đời sống.

D. một nhánh của khoa học, nghiên cứu các hiện tượng tự nhiên, tìm ra các tính chất, các quy luật của chúng.

Câu 2. Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

A. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của bàn bè trong lớp.

B. Có thể nhận biết hóa chất bằng cách ngửi hóa chất.

C. Mang đồ ăn vào phòng thực hành.

D. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

Câu 3. Sử dụng kính lúp có thể phóng to ảnh ở mức:

A. Khoảng từ 3 đến 20 lần. **B.** Khoảng từ 5 đến 100 lần.

C. Khoảng từ 1 đến 1000 lần. **D.** Khoảng từ 3 đến 300 lần.

Câu 4. Biển báo dưới đây có ý nghĩa gì?

A. Cấm thực hiện **B.** Cảnh báo các khu vực nguy hiểm

C. Cảnh báo chỉ dẫn thực hiện **D.** Cảnh báo bắt buộc thực hiện

Câu 5. Vật nào sau đây là vật sống?

A. Con robot. **B.** Con gà. **C.** Lọ hoa. **D.** Trái Đất.

Câu 6. Đơn vị nào là đơn vị đo độ dài hợp pháp của nước ta?

A. Mét (m). **B.** Kilômét (km). **C.** Centimét (cm). **D.** Đêximét (dm).

Câu 7. Để đo thời gian người ta dùng:

A. Thước. **B.** Đồng hồ. **C.** Cân. **D.** Tivi.

Câu 8. Thao tác nào là ***sai*** khi dùng cân đồng hồ?

A. Đặt vật cân bằng trên đĩa cân. **B.** Đặt mắt vuông góc với mặt đồng hồ.

C. Đọc kết quả khi cân khi đã ổn định. **D.** Đặt cân trên bề mặt không bằng phẳng.

Câu 9. Nguyên tắc hoạt động của nhiệt kế là dựa trên hiện tượng nào?

A. Dãn nở vì nhiệt của chất khí. **B.** Dãn nở vì nhiệt của chất rắn.

C. Dãn nở vì nhiệt của các chất. **D.** Dãn nở vì nhiệt của chất lỏng.

Câu 10. Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là:

A. vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên.

B. vật thể nhân tạo do con người tạo ra.

C. vật thể tự nhiên làm từ chất, còn vật thể nhân tạo làm từ vật liệu.

D. vật thể tự nhiên làm từ các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo.

Câu 11. Chất nào sau đây chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong không khí?

A. Oxygen. **B.** Hydrogen. **C.** Nitrogen. **D.** Carbon dioxide.

Câu 12. Vật liệu bằng kim loại ***không có*** tính chất nào sau đây:

A. Có tính dẫn điện. **B.** Có tính dẫn nhiệt.

C. Dễ bị ăn mòn, bị gỉ. **D.** Cách điện tốt.

Câu 13. Vật liệu nào sau đây được làm lốp xe, đệm?

A. Nhựa. **B.** Thủy tinh. **C.** Cao su. **D.** Kim loại.

Câu 14. Nhiên liệu lỏng gồm các chất?

A. Gỗ, cồn, xăng. **B.** Dầu, than đá, củi.

C. Biogas, cồn, củi. **D.** Cồn, xăng, dầu.

Câu 15. Nguyên liệu nào sau đây dùng để sản xuất giấy?

A. Đá vôi **B.** Gỗ **C.** Sắt **D.** Than

Câu 16. Trong các thực phẩm dưới đây, loại nào chứa nhiều protein (chất đạm) nhất?

A. Thịt. **B.** Rau xanh. **C.** Gạo. **D.** Gạo và rau xanh.

II. TỰ LUẬN (6,0 ĐIỂM):

Câu 17. (1,0 điểm): Nêu cách sử dụng thước để đo chiều dài của một vật?

Câu 18. (2,0 điểm):

a) (0,5 điểm) Nêu tầm quan trọng của việc ước lượng khối lượng trước khi đo.

b) Cho hình vẽ như sau, em hãy xác định:

- **(1,0 điểm)** Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của cân
- **(0,5 điểm)** Khối lượng của vật trên cân.

Câu 19 (2,0 điểm):

a) (1,0 điểm) Tại sao khi hà hơi vào mặt gương thì mặt gương bị mờ đi, sau thời gian ngắn mặt gương sáng trở lại?

b) (1,0 điểm) Nêu các nguyên nhân gây ô nhiễm không khí?

Câu 20 (1,0 điểm): Nêu các cách sử dụng gas trong gia đình như thế nào để an toàn và hiệu quả?

----- HẾT----

ĐỀ 6	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đầu ý trả lời đúng trong các câu sau.

Câu 1. Khoa học tự nhiên ***không*** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

A. Vật lý học. **B.** Hóa học và sinh học.

C. Lịch sử loài người. **D.** Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.

Câu 2.

Trong phòng thí nghiệm, biển báo dưới đây cho ta biết điều gì?

A. Chất độc. **B.** Chất ăn mòn.

C. Nhiệt độ cao. **D.** Phải đeo găng tay thường xuyên.

Câu 3. Vật nào dưới đây cần phải sử dụng kính hiển vi?

A. Con ong. **B.** Con kiến. **C.** Tép bưởi. **D.** Tế bào biểu bì vảy hành.

Câu 4. Trước khi đo chiều dài của vật thường ước lượng chiều dài của vật để

A. đặt mắt đúng cách. **B.** đặt vật đo đúng cách.

C. lựa chọn thước đo phù hợp. **D.** đọc kết quả đo chính xác.

Câu 5. Sử dụng kính lúp cầm tay như thế nào là đúng?

A. Đặt kính rất xa vật.

B. Đặt kính gần sát mắt.

C. Đặt kính chính giữa mắt và vật.

D. Đặt kính gần sát vật rồi đưa kính ra xa dần để thấy rõ vật.

Câu 6. Dụng cụ thường dùng để đo khối lượng là

A. Cân đồng hồ. **B.** Thước dây. **C.** Đồng hồ. **D.** Nhiệt kế.

Câu 7. Đơn vị đo lực là

A. Kg. **B.** N. **C.** m^3. **D.** N/m^3.

Câu 8. Khi đang chuyển động, nếu không còn lực tác dụng nữa thì vật sẽ

A. dừng lại.

B. không dừng lại.

C. Chuyển động chậm dần rồi dừng lại.

D. Tiếp tục chuyển động thẳng với tốc độ không đổi.

Câu 9. Dãy nào sau đây đều gồm các vật sống (vật hữu sinh)?

A. Cây tre, con cá, con mèo.

B. Máy vi tính, cái cặp, tivi.

C. Cây mía, con ếch, xe đạp.

D. Xe đạp, ấm đun nước, cái bút.

Câu 10. Cho các mẫu chất có đặc điểm sau: có khối lượng xác định, không có thể tích xác định và không có hình dạng xác định mà mang hình dạng của vật chứa nó. Mẫu chất đó đang ở thể nào?

A. Rắn. **B.** Lỏng **C.** Khí **D.** Không xác định.

Câu 11. Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống gọi là gì?

A. Mô **B.** Bào quan

C. Biểu bì **D.** Tế bào

Câu 12. Nhận định nào đúng khi nói về hình dạng và kích thước tế bào?

A. Các loại tế bào đều có chung hình dạng và kích thước.

B. Các loại tế bào thường có hình dạng khác nhau nhưng kích thước giống nhau.

C. Các loại tế bào khác nhau thường có hình dạng và kích thước khác nhau.

D. Các loại tế bào chỉ khác nhau về kích thước, chúng giống nhau về hình dạng.

B. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Vật sống là gì? Vật không sống là gì? Lấy ví dụ về vật sống, ví dụ vật không sống.

Câu 2 (0,5 điểm)

Để đo chiều dài của một quyển sách giáo khoa em sẽ dùng dụng cụ nào sau đây: Thước mét có chiều dài 1,5m, thước dây có chiều dài 1m, thước kẻ 30cm có độ chia các vạch chia mm? Giải thích tại sao?

Câu 3 (1,0 điểm)

a) Một người đẩy một cái xe thồ theo phương nằm ngang, chiều từ trái qua phải, với một lực là 15N. Em hãy vẽ mũi tên biểu diễn lực đó với tỉ lệ xích: 1cm ứng với 5N

b) Hãy giải thích nguyên nhân biến dạng của lò xo?

Câu 4 (1,0 điểm)

a) Đổi nhiệt 30^0C; 40^0C từ nhiệt giai Celsius (^0C) sang nhiệt giai Fahrenheit (^0F).

b) Đổi nhiệt độ từ 104^0F từ nhiệt giai Fahrenheit (^0F) sang nhiệt giai Celsius $^{0C.}$

Câu 5 (1,0 điểm) Thế nào là sự đông đặc, sự nóng chảy. Cho ví dụ.

Câu 6 (1,0 điểm). So sánh sự giống nhau và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào động vật và tế bào thực vật.

2. Lớp thường

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đầu ý trả lời đúng trong các câu sau.

Câu 1. Có các vật thể sau: quả chanh, máy tính, cây mít, cái chậu, lọ hoa, xe máy, cây tre. Số vật thể tự nhiên là

A. 5 **B.** 4 **C. 3** **D.** 2.

Câu 2. Đâu **không phải** là chất khí?

A. khí hiđro (hyđrogen) B.nước cất C.khí oxi (oxygen). D.khí cacbonic

Câu 11. Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống gọi là gì?

A. Mô **B.** Bào quan

C. Biểu bì **D.** Tế bào

Câu 12. Loại tế bào nào sau đây có thể quan sát bằng mắt thường?

A. Tế bào mô giậu. **B.** Tế bào vảy hành

C. Tế bào trứng cá. **D.** Tế bào vi khuẩn

B. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1 (1,0 điểm). Thế nào là sự đông đặc, sự nóng chảy. Cho ví dụ.

S

Câu 6 (1,0 điểm). Quan sát hình ảnh dưới đây. Hãy so sánh tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

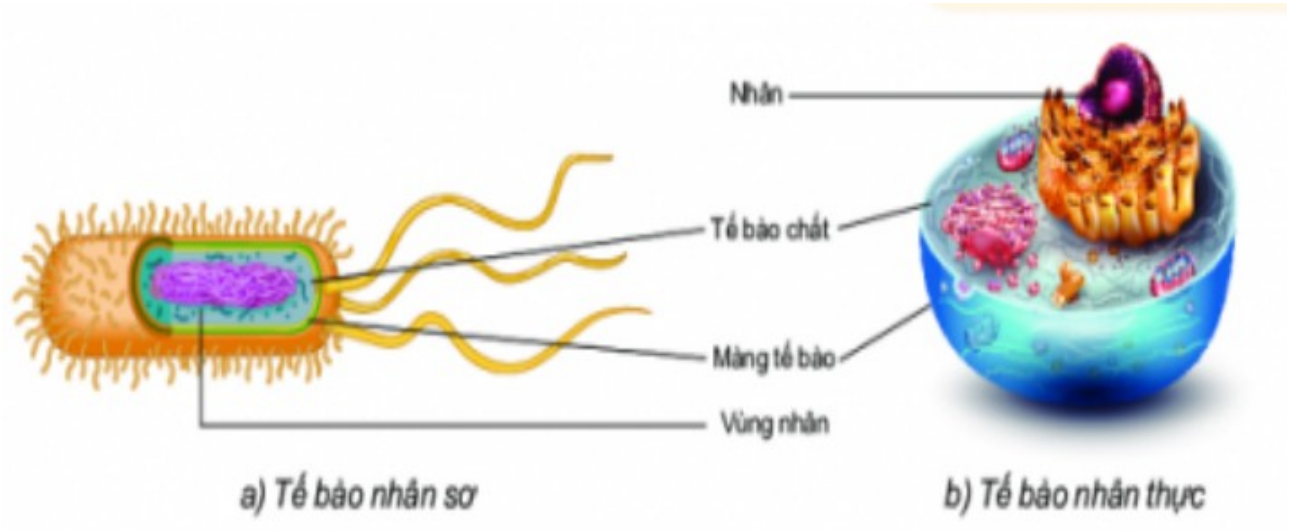

ĐỀ 7	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

A. TRẮC NGHIỆM (4 *điểm*) Chọn đáp án trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

A. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của bạn bè trong lớp.

B. Có thể nhận biết hóa chất bằng cách ngửi hóa chất.

C. Mang đồ ăn vào phòng thực hành.

D. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

Câu 2. Dự báo thời tiết thuộc lĩnh vực nào của KHTN

A. Hóa học. **B.** Sinh học.

C. Thiên văn học. **D.** Khoa học trái đất.

Câu 3. Khi đi khám bệnh, muốn đo thân nhiệt của bệnh nhân thì bác sĩ dùng dụng cụ đo là

A. nhiệt kế y tế. **B.** đồng hồ. **C.** thước. **D.** cân.

Câu 4. Trên một cái thước học sinh có số lớn nhất là 30cm. Từ vạch số 0 đến vạch số 1 được chia làm 5 khoảng bằng nhau. Vậy GHĐ và ĐCNN của thước là:

A. GHĐ 30cm; ĐCNN 0 cm. **B.** GHĐ 30cm; ĐCNN 1 mm.

C. GHĐ 30cm; ĐCNN 2 mm. **D.** GHĐ 30cm; ĐCNN 2,5 mm.

Câu 5. Chiều dài của chiếc bút chì ở hình vẽ bằng:

A. 6,6 cm **B.** 6,5 cm **C.** 6,8 cm **D.** 6,4 cm

Câu 6. Một xe chở thùng quả vải thiều khi lên trạm cân số chỉ là 4,3 tấn và sau khi chuyển hết các thùng quả vải thiều khỏi xe và cân lại thì xe có khối lượng là 680 kg. Hỏi khối lượng của các thùng quả vải thiều là bao nhiêu kilogam?

A. 4980. **B.** 3620. **C.** 4300. **D.** 5800.

Câu 7. Trong Nước ngọt có thành phần chất là

A. Nước **B.** Đường **C.** Muối ăn **D.** Nước và Đường

Câu 8. Lõi sợi dây dẫn điện trong nhà thường được làm từ chất

A. Đồng **B.** Bạc **C.** Vàng **D.** Kim cương

Câu 9. Trong cơ thể con người ……. *chiếm đến tỉ lệ 70%-80% trọng lượng cơ thể,* có tác dụng làm mát và điều hoà thân nhiệt cân bằng ở ngưỡng 37^0**C.** Tên của chất cần điền ở trống là

A. Oxygen **B.** Nước **C.** Protein **D.** Chất béo

Câu 10. Sự nóng chảy là quá trình chuyển thể từ

A. thể rắn sang thể lỏng của chất. **B.** thể lỏng sang thể rắn của chất.

C. thể lỏng sang thể khí của chất. **D.** thể khí sang thể lỏng của chất.

Câu 11. Sự bay hơi là quá trình chuyển thể từ

A. thể rắn sang thể lỏng của chất **B.** thể lỏng sang thể rắn của chất

C. thể lỏng sang thể khí của chất **D.** thể khí sang thể lỏng của chất

Câu 12. Chỉ ra tính chất hoá học trong các tính chất sau?

A. Than đá là chất rắn, màu đen **B.** Than đá không tan trong nước

C. Than đá cháy tạo ra khí carbon dioxide **D.** Than đá không có mùi

Câu 13. Nhiệt độ hoá lỏng của Oxygen là

A. -183^0C **B.** -196^0C **C.** -218^0C **D.** -236^0C

Câu 14. Trong điều kiện thường, thành phần không khí (gần đúng theo thể tích) gồm:

A. 78% nitrogen; 2% carbon dioxide; 20% oxygen

B. 78% nitrogen, 21% oxygen; 1% carbon dioxide, hơi nước và các khí khác

C. 79% nitrogen, 20% oxygen; 1% carbon dioxide, hơi nước và các khí khác

D. 79% nitrogen, 21% oxygen

Câu 15. Hiện tượng nào chứng tỏ không khí bị ô nhiễm?

A. Băng ở hai địa cực tan ra làm nước biển dâng **B.** Trái đất ấm lên

C. Mưa acid **D.** Cả A, B, C đều đúng

Câu 16. Cây trồng nào sau đây ***không*** được xem là cây lương thực?

A. Lúa gạo **B.** Ngô **C.** Mít **D.** Lúa mì

B. TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Câu 17. (1 điểm) Hãy kể tên 5 vật sống và 5 vật không sống mà em biết.

Câu 18. (1,5 điểm)

1. (0,5 điểm) Điền dụng cụ đo tương ứng với từng phép đo trong bảng dưới đây:

STT	Phép đo	Tên dụng cụ đo
a	Đo khối lượng cơ thể	
b	Đo chiều dài của quyển sách	
c	Thời gian bạn Linh chạy quãng đường 100m	
d	Nhiệt độ của nước đá đang tan	

2. (1 điểm). Đổi đơn vị:

a) 3 kg = ...g.

b) 600 cm =..... m.

c) 15 phút 30 giây = ... giây.

d) 20^0C = ... ^0F.

Câu 19*(0,5 điểm).*

a) Ở nhiệt độ dưới -218^0C oxygen có màu và thể gì?

b) Ngoài vai trò rất cần cho quá trình hô hấp của sinh vật, oxygen còn có vai trò nào khác trong đời sống con người?

Câu 20*(1,5 điểm).*

a) Carbon dioxide có vai trò gì trong tự nhiên?

b) Nguyên nhân nào dẫn đến ô nhiễm không khí?

Câu 21.*(1,0 điểm).*

a) Để thay thế nguồn năng lượng không tái tạo, chúng ta cần phát triển các nguồn năng lượng tái tạo nào?

b) Cho chất rắn A vào trong cốc nước sau đó khuấy lên, nhằm để kiểm chứng tính chất gì của A?

Câu 22.*(0,5 điểm).*

a) Hãy đưa ra một biện pháp để bảo vệ môi trường không khí tại nơi em đang ở.

b) Trình bày cách xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình em.

---------- **Hết** ----------

Họ tên học sinh:……***Số báo danh***:……

ĐỀ 8	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. Trắc nghiệm (4 điểm) Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau.

Câu 1: Các biển báo trong hình 2.2 có ý nghĩa gì?

A. Cảnh báo nguy hiểm.

B. Cấm thực hiện.

C. Bắt buộc thực hiện.

D. Không bắt buộc thực hiện

Hình 2.2

Câu 2: Trong Hệ đơn vị đo lường hợp pháp của nước ta, đơn vị cơ bản đo thời gian là gì?

A. Kilôgam **B.** Giây **C.** Mét **D.** Độ C.

Câu 3: Người ta sử dụng dụng cụ nào để đo thời gian?

A. Cân đồng hồ **B.** Đồng hồ **C.** Thước thẳng **D.** Máy tính

Câu 4: Việc làm nào sau đây được cho là **không** an toàn trong phòng thực hành?

A. Đeo găng tay khi lấy hóa chất. **B.** Tự ý làm thí nghiệm.

B. Quan sát lối thoát hiểm **D.** Rửa tay trước khi ra khỏi phòng.

Câu 5: Vật thể nào sau đây là vật thể tự nhiên?

A. Cái bàn **B.** Quyển vở **C.** Cái bút **D.** Cây cau

Câu 6: Tính chất nào sau đây là tính chất hóa học của khí carbon dioxide?

A. Tan rất ít trong nước.

B. Chất khí, không màu

C. Không màu, không mùi

D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide)

Câu 7: Một trong 5 bước sử dụng kính hiển vi quang học là:

A. Mắt nhìn vào thị kính, vặn ốc to theo chiều ngược lại.

B. Mắt nhìn vào vật kính, vặn ốc to theo chiều ngược lại.

C. Mắt nhìn vào vật kính, vặn ốc nhỏ theo chiều ngược lại.

D. Mắt nhìn vào thị kính, vặn ốc nhỏ theo chiều ngược lại.

Câu 8: Đơn vị nào là đơn vị đo độ dài hợp pháp của nước ta?

A. Mét (m). **B.** Kilômét (km). **C.** Centimét (cm). **D.** Đềximét (dm).

Câu 9: Giới hạn đo của bình chia độ là

A. Giá trị lớn nhất ghi trên bình. **B.** Giá trị giữa hai vạch chia ghi trên bình.

C. Thể tích chất lỏng mà bình đo được. **D.** Giá trị giữa hai vạch chia liên tiếp ghi trên bình.

Câu 10: Đơn vị đo khối lượng trong hệ đo lường hợp pháp của nước ta là đơn vị nào sau đây?

A. Kilôgam. **B.** Gam. **C.** Tấn. **D.** Tạ.

Câu 11: Khi đo nhiều lần một đại lượng mà thu được nhiều giá trị khác nhau, thì giá trị nào sau đây được lấy làm kết quả của phép đo?

A. Giá trị trung bình của tất cả các giá trị đo được.

B. Giá trị của lần đo cuối cùng.

C. Giá trị trung bình của giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất.

D. Giá trị được lập lại nhiều lần nhất.

Câu 12: Thành phần nào dưới đây **không** thuộc thành phần cấu tạo chính của tế bào?

A. Màng tế bào **C.** Thành tế bào

B. Tế bào chất **D.** Nhân hoặc vùng nhân

Câu 13: Trong các nhóm sau, nhóm nào gồm toàn cơ thể đa bào?

A. Nấm men, vi khuẩn, giun đất.

B. Tảo lục, nấm men, con bướm.

C. Nấm men, vi khuẩn, trùng biến hình.

D. Con thỏ, cây hoa mai, "cây" nấm rơm.

Câu 14: Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ

A. Hàng trăm tế bào. **C.** Một tế bào.

B. Hàng nghìn tế bào. **D.** Một số tế bào.

Câu 15: Cơ thể nào sau đây là đơn bào?

A. Con chó **C.** Con ốc sên.

B. Trùng biến hình. **D.** Con cua.

Câu 16: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Mô gồm các tế bào có cấu tạo khác nhau, cùng thực hiện một chức năng.

B. Cơ quan được cấu tạo từ một mô.

C. Hệ cơ quan gồm một nhóm các cơ quan cùng thực hiện một quá trình sống.

D. Hệ cơ quan tạo thành cơ quan.

II. Tự luận (6 điểm)

Câu 17 (1,0 điểm). Cho biết những điều không được làm trong phòng thực hành?

Câu 18 (1,0 điểm): Để đo diện tích của một vườn cỏ có kích thước 25 x 30 (m). Nếu trong tay em có hai chiếc thước: một thước gấp có giới hạn đo (GHĐ) 2m và một thước cuộn có GHĐ 20m. Em sẽ dùng thước nào để cho kết quả chính xác hơn? Vì sao?

Câu 19 (1,0 điểm): Hãy đổi các nhiệt độ sau:

a) 40^0C = ……..^0F

b) 86^0F = ……..^0C

Câu 20 (2,0 điểm). Cho sơ đồ sau

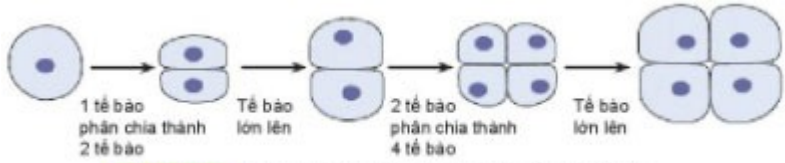

Hình 20.2 Sơ đồ quá trình lớn lên và sinh sản của tế bào

a. Nếu có 4 tế bào phân chia thì tạo thành mấy tế bào con?

b. Sự sinh sản tế bào có ý nghĩa gì?

Câu 21(1,0 điểm): Mô tả các cơ quan của một cây xanh mà em quan sát được?

---------- Hết ----------

ĐỀ 9	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm). Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

A. Kính có độ. **B.** Kinh lúp.

C. Kính hiển vi. **D.** Kinh hiển vi hoặc kính lúp đều được.

Câu 2: Lĩnh vực chuyên nghiên cứu về năng lượng thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

A. Hóa học **B.** Sinh học **C.** Vật lí **D.** Thiên văn học

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là phát biểu đúng về vai trò của khoa học tự nhiên trong cuộc sống?

A. Mở rộng sản suất và phát triển kinh tế

B. Cung cấp thông tin mới và nâng cao hiểu biết của con người

C. Bảo vệ môi trường; Ứng phó với biến đổi khí hậu.

D. Cả 3 đáp án trên,

Câu 4: Vật nào sau đây là vật sống?

A. Con robot **B.** Con gà **C.** Lọ hoa **D.** Trái Đất

Câu 5: Công việc nào sau đây không phù hợp với việc sử dụng kính lúp?

A. Người già đọc sách **B.** Ngắm các hành tinh

C. Sửa chữa đồng hồ **D.** Quan sát gân lá cây

Câu 6. Vật nào dưới đây chỉ có thể quan sát bằng kính hiển vi?

A. Nấm tai mèo. **B.** Virus.

C. Rêu. **D.** Con muỗi.

Câu 7. Để đo nhiệt độ cơ thể người ta nên dùng nhiệt kế nào?

A. Nhiệt kế y tế. **B.** Nhiệt kế rượu.

C. Nhiệt kế điện tử. **D.** Cả A và C.

Câu 8. Quan sát hình vẽ và cho biết cách đặt mắt để đọc chiều dài bút chì như thế nào cho đúng:

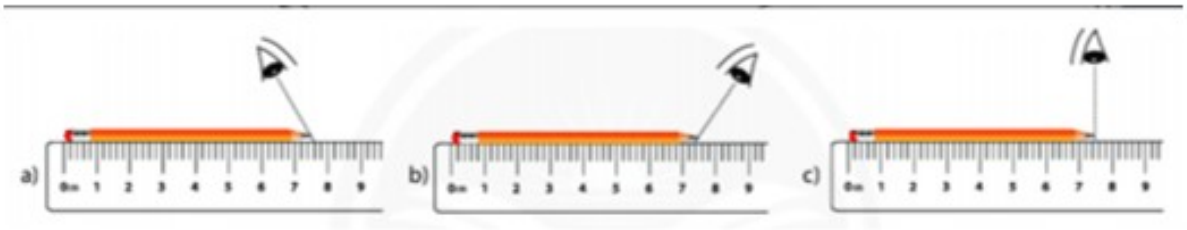

A. Hình A. **B.** Hình B. **C.** Hình C.

D. Cả 3 hình đều đúng.

Câu 9. Người ta đổ một lượng nước vào bình chia độ như hình vẽ. Thể tích nước trong bình là:

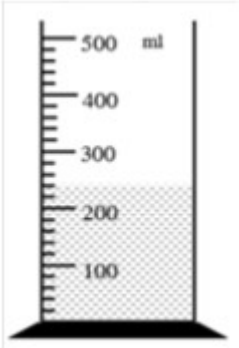

A. 200ml. **B.** 220ml. **C.** 230ml. **D.** 240ml.

Câu 10. Chất nào sau đây ở thể rắn?

A. Sắt. **B.** Khí oxygen. **C.** Nước. **D.** Thuỷ ngân.

Câu 11. Chất ở thể nào có thể rót và chảy tràn trên bề mặt?

A. Thể dẻo. **B.** Thể rắn. **C.** Thể lỏng. **D.** Thể khí.

Câu 12. Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?

A. Tham gia quá trình tạo mây.

B. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trồng.

C. Tham gia quá trình quang hợp của cây.

D. Hình thành sấm sét.

Câu 13. Đâu là chất giúp duy trì sự cháy?

A. Nitrogen. **B.** Carbon dioxide.

C. Oxygen. **D.** Carbon monoxide.

Câu 14. Người ta đã lợi dụng tính chất nào của chất khí khi sản xuất các loại nước hoa, tinh dầu?

A. Dễ dàng nén được.

B. Không có hình dạng xác định.

C. Có thể lan tỏa trong không gian theo mọi hướng.

D. Không chảy được.

Câu 15. Khi làm muối từ nước biển, người dân làm muối (diêm dân) dẫn nước biển vào các ruộng muối. Nước biển bay hơi, người ta thu được muối. Theo em, thời tiết như thế nào thì thuận lợi cho nghề làm muối?

A.Trời nắng nóng. **B.** Trời nhiều gió.

C. Trời hanh khô. **D.** Trời lạnh.

Câu 16. Dãy nào dưới đây gồm các vật liệu?

A. Gốm, nhựa, cao su, thuỷ tinh. **B.** Gốm, nhựa, xăng, gỗ.

C. Nhựa, xăng, dầu mỏ, cao su. **D.** Quặng, dầu mỏ, cao su, thuỷ tinh.

Câu 17. Vật thể nào sau đây được xem là nguyên liệu?

A. Đất sét. **B.** Gạch xây dựng.

C. Xi măng. **D.** Ngói.

Câu 18. Lứa tuổi từ 11-15 tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là:
A. Calcium. **B.** Protein. **C.** Chất béo. **D.** Carbohydrate

Câu 19. Dãy nào sau đây gồm các nguồn năng lượng tái tạo?
A. Nhiên liệu hoá thạch, năng lượng mặt trời, thuỷ điện.
B. Thuỷ điện, địa nhiệt, năng lượng gió.
C. Nhiên liệu hạt nhân, thuỷ điện, địa nhiệt.
D. Thuỷ điện, năng lượng sinh học, nhiên liệu hạt nhân.
Câu 20. Đi học về mà ngửi thấy mùi gas thì nên hành động như thế nào?
A. Khóa van an toàn ở bình gas.
B. Mở hết cửa để khi gas bay ra ngoài.
C. Tuyệt đối không bật công tác điện, không đánh lửa.
D. Cả 3 đáp án trên.

B. TỰ LUẬN (5 điểm)
Câu 21 (2,25đ) a, Hãy đổi các đơn vị sau:
1. 10 kg =…… g
2. 900 mm = …… m
3. 1giờ 45 phút = ……. giây.
4. 45 phút = ……giờ

b, Kể tên một số hành động không an toàn trong phòng thực hành.
c, Sứ thần nhà Thanh đố Trạng Lường (Lương Thế Vinh) cân voi bằng một chiếc cân. Em hãy nghĩ ra phương án để trợ giúp Trạng giải đố.
Câu 22 (1,5 điểm)
a, Nêu các thành phần có trong không khí. Nêu tầm quan trọng của oxygen?
b, Hãy nêu nguyên nhân gây ô nhiễm không khí và các biện pháp em đã, đang làm để bảo vệ môi trường không khí.
Câu 23 (1,25điểm). a, Hãy kể tên 3 vật thể được làm bằng:
1. Gỗ
2. Nhựa

b, Các sự cố về xăng dầu có thể gây cháy, nếu xảy ra một đám cháy nhỏ do xăng dầu, ta nên làm gì? Giải thích.

**********Hết**********

ĐỀ 10	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. TRẮC NGHIỆM: 6,0 điểm
Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:
Câu 1. Lĩnh vực nào sau đây thuộc khoa học tự nhiên?
A. Lịch sử. **B.** Văn học. **C.** Âm nhạc. **D.** Thiên văn học.
Câu 2: Vật nào sau đây được gọi là vật không sống?
A. Con mèo **B.** Cây cau **C.** Chú chuột **D.** Cái thang
Câu 3. Hệ thống phóng đại của kính hiển vi gồm:

A. Thị kính, vật kính.

B. Chân kính, thân kính, bàn kính, kẹp giữ mẫu.

C. Ốc to, ốc nhỏ.

D. Đèn chiếu sáng, gương, màn chắn.

Câu 4. Quy định nào sau đây là quy định của phòng thực hành?

A. Được ăn, uống trong phòng thực hành.

B. Cặp, túi, ba lô phải để đúng nơi qui định.

C. Có thể tự ý làm các bài thực hành cơ bản.

D. Có thể tự ý xử lý khi gặp sự cố xảy ra.

Câu 5: Dự báo thời tiết thuộc lĩnh vực nào của Khoa học tự nhiên?

A. Khoa học trái đất **B.** Sinh học **C.** Hóa học **D.** Thiên văn học

Câu 6. Đơn vị đo nào sau đây **không** phải là đơn vị đo chiều dài?

A. Kilôgam. **B.** Mét. **C.** Đêximét. **D.** Xentimét.

Câu 7: Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là:

A. Gam. **B.** Miligam.

C. Kilôgam. **D.** Tấn.

Câu 8: Trong thang nhiệt độ Celsius, nhiệt độ nước đá đang tan là bao nhiêu?

A. 0^0C **B.** 100^0C

C. 273^0K **D.** 373^0K

Câu 9: Để đo thời gian chạy ngắn 100m ta sử dụng đồng hồ nào để đo là hợp lí nhất?

A. Đồng hồ đeo tay.

B. Đồng hồ bấm giây.

C. Đồng hồ quả lắc.

D. Đồng hồ treo tường.

Câu 10: Trong các tính chất của chất, tính chất vật lí gồm:

A. Trạng thái, màu sắc, tính tan hay không tan trong nước, chất bị đốt cháy, …

B. Trạng thái, màu sắc, mùi vị, chất bị phân hủy,…

C. Trạng thái, màu sắc, chất bị phân hủy, tính dẫn nhiệt,…

D. Trạng thái, màu sắc, tính tan hay không tan trong nước, tính dẫn điện,…

Câu 11: Trong số các trường hợp sau, trường hợp nào **không** phải là vật liệu?

A. Kim loại. **B.** Cao su. **C.** Gỗ tự nhiên.

D. Xe đạp.

Câu 12: Nhận xét nào dưới đây là đúng về lương thực?

A. Lương thực là thức ăn chứa nhiều chất béo.

B. Rau xanh là lương thực.

C. Ngũ cốc là năm loại rau xanh.

D. Lương thực là thức ăn chứa hàm lượng lớn tinh bột.

Câu 13. Kí hiệu trong phòng thực hành sau đây có ý nghĩa gì?

A. Cảnh báo có lửa.

B. Cảnh báo hỏa hoạn.

C. Chất dễ cháy.

D. Chất khó cháy.

Câu 14: Hoạt động nào sau đây của con người là hoạt động nghiên cứu khoa học?

A. Hoạt động sinh hoạt hàng ngày của con người trong cuộc sống.

B. Hoạt động học tập của học sinh.

C. Hoạt động nghiên cứu vacxin phòng bệnh

D. Hoạt động thả diều của các em nhỏ.

Câu 15. Thí nghiệm đo lực kéo hộp bút trên mặt bàn thuộc lĩnh vực khoa học nào?

A. Hóa học **B.** Khoa học Trái Đất

C. Vật lí học

D. Thiên văn học

Câu 16. Việc làm nào sau đây được cho là **không** an toàn trong phòng thực hành?

A. Sử dụng các dụng cụ bảo hộ khi làm thí nghiệm.

B. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hóa chất, dụng cụ.

C. Lau tay bằng khăn khi kết thúc buổi thực hành.

D. Thu gom hóa chất, rác thải sau khi thực hành và để đúng nơi qui định.

Câu 17. Dùng thước kẹp để đo vật nào sau đây:

A.Viên bi. **B.** Cái bàn.

C. Quyển tập. **D.** Cái bảng.

Câu 18. Đổi đơn vị 32^0C ra đơn vị độ K?

A. 32^0C = 350K **B.** 32^0C = 305K **C.** 32^0C = 35K

D. 32^0C = 530K

Câu 19. Để đo thời gian làm bài thi 60 phút ta nên sử dụng loại đồng hồ nào?

A. Đồng hồ Mặt Trời, đồng hồ treo tường

B. Đồng hồ treo tường, đồng hồ điện tử

C. Đồng hồ cát, đồng hồ bấm giây

D. Đồng hồ Mặt Trời, đồng hồ cát

Câu 20. Cân một túi hoa quả, kết quả là 15 634 g. Độ chia nhỏ nhất của cân đã dùng là

A. 1 g. **B.** 5 g.

C. 10 g. **D.** 100 g.

Câu 21: Vật dụng nào sau đây được xem là thân thiện với môi trường?

A. Pin máy tính.

B. Túi nilon.

C. Ống hút làm từ bột gạo.

D. Bát nhựa dùng một lần.

Câu 22: Để củi dễ cháy khi đun nấu, người ta **không** dùng biện pháp nào sau đây?

A. Phơi củi cho thật khô.

B. Chẻ nhỏ củi.

C. Cung cấp đầy đủ không khí. **D.** Xếp củi chồng khít lên nhau.

Câu 23: Ngô, khoai sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

A. Carbohydrate (chất đường, bột). **B.** Protein (chất đạm)

C. Lipit (chất béo). **D.** Vitamin.

Câu 24: Khi dùng quả nho để sản xuất rượu vang thì người ta gọi quả nho là

A. vật liệu. **B.** nguyên liệu.

C. nhiên liệu. **D.** phế liệu.

II. TỰ LUẬN: 4,0 điểm

Câu 1: (1 điểm) Em hãy nêu một số tính chất vật lý và tính chất hoá học của đường ăn.

Câu 2: (1 điểm) Người bán hàng sử dụng cân đồng hồ như hình đưới đây để cân hoa quả. Hãy cho biết giới hạn đo, độ chia nhỏ nhất của cân này và đọc giá trị khối lượng của lượng hoa quả được đặt trên đĩa cân.

Câu 3: (1 điểm) Em hãy đề xuất một số biện pháp nhằm bảo vệ môi trường không khí trong trường học hoặc địa phương của em.

Câu 4: (1 điểm)

a) Dấu hiệu nào cho biết một người bị ngộ độc thực phẩm?

b) Để phòng tránh ngộ độc thực phẩm, em cần phải chú ý những điều gì?

-----HẾT-----

ĐỀ 11	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

A. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): ***Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:***

Câu 1. Chất nào sau đây tan nhiều trong nước?

A. Muối ăn. **B.** Dầu ăn. **C.** Nến. **D.** Khí carbon dioxide.

Câu 2. Trường hợp nào sau đây là chất tinh khiết?

A. Nước khoáng. **B.** Nước cất. **C.** Nước biển. **D.** Nước đường.

Câu 3. Hỗn hợp nước muối là?

A. Dung dịch. **B.** Hỗn hợp không đồng nhất.

C. Huyền phù. **D.** Nhũ tương.

Câu 4. Hoạt động nào dưới đây là hoạt động nghiên cứu khoa học?

A. Trồng rau trong nhà kính. **B.** Nghiên cứu điều chế thuốc chữa bệnh.

C. Vận hành nhà máy sản xuất phân bón. **D.** Sản xuất thức ăn cho gia súc, gia cầm.

Câu 5. Từ hình vẽ dưới đây, chiều dài của bút chì là:

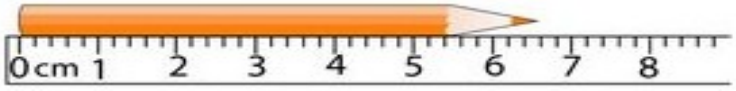

A. 6,4 cm. **B.** 6,5 cm. **C.** 6,6 cm. **D.** 6,8 cm.

Câu 6. Gạo cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

A. Chất đạm. **B.** Chất béo. **C.** Vitamin. **D.** Chất đường, bột.

Câu 7. Hành động nào sau đây ***không*** thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?

A. Làm thí nghiệm theo hướng dẫn của giáo viên.

B. Làm theo các thí nghiệm xem trên Internet.

C. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm với hoá chất.

D. Rửa sạch tay sau khi làm thí nghiệm.

Câu 8. Biển báo hình bên cho ta biết điều gì?

A. Chất gây nổ. **B.** Chất độc hại.

C. Chất ăn mòn. **D.** Chất dễ cháy.

Câu 9. Trong Hệ đơn vị đo lường hợp pháp của nước ta, đơn vị cơ bản đo khối lượng là

A. kilôgam. **B.** gam. **C.** héctôgam. **D.** lạng.

Câu 10. Theo em, việc nghiên cứu về các hành tinh trong hệ Mặt trời có vai trò nào sau đây?

A. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

B. Nâng cao nhận thức của con người về thế giới tự nhiên.

C. Ứng dụng công nghệ vào cuộc sống, sản xuất, kinh doanh.

D. Chăm sóc sức khỏe con người.

Câu 11. Nhiên liệu nào sau đây không phải nhiên liệu hoá thạch?

A. Ethanol. **B.** Than đá. **C.** Dầu mỏ. **D.** Khí mỏ dầu.

Câu 12. Quan sát nguyên sinh vật trong giọt nước ao người ta sử dụng dụng cụ nào?

A. Kính cận **B.** Kính hiển vi **C.** Kính viễn thị. **D.** Kính viễn vọng.

Câu 13. Để đo thời gian của vận động viên chạy 100 m, loại đồng hồ phù hợp nhất là

A. đồng hồ bấm giây **B.** đồng hồ để bàn.

C. đồng hồ treo tường. **D.** đồng hồ cát.

Câu 14. Để phân biệt chất tinh khiết và hỗn hợp ta dựa vào?

A. thể của chất. **B.** màu sắc của chất. **C.** mùi vị của chất. **D.** số chất tạo nên.

Câu 15. Đơn vị nào dưới đây không phải là đơn vị đo chiều dài?

A. Mét **B.** Inch **C.** Dặm (mile) **D.** Tạ

Câu 16. Đo chiều dài của chiếc bút chì theo cách nào sau đây là hợp lí nhất?

A.

B.

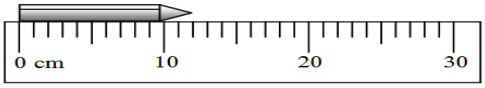

C.

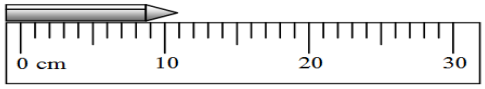

D.

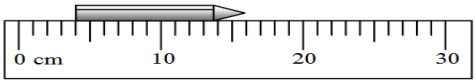

Câu 17. Ấn nút nào để điều chỉnh đồng hồ bấm giây về số 0?

A. Mode. **C.** Start. **D.** Stop. **B.** Reset.

Câu 18. Ví dụ nào sau đây chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai một số hiện tượng.

A. Nhìn thấy chữ viết trên bảng.

B. Nghe thấy âm thanh của xe máy.

C. Nếm mật ong thấy vị ngọt.

D. Quan sát ngọn núi từ xa, ta thấy ngọn núi nhỏ.

Câu 19. Dãy gồm các vật liệu là?

A. nước, nhựa, sắt, thép, cao su. **B.** nhựa, gỗ, kim loại, cao su, thủy tinh.

C. thủy tinh, gỗ, gốm, không khí, thép. **D.** kim loại, thủy tinh, nhựa, gỗ, muối ăn.

Câu 20. Trong các vật liệu sau, vật liệu nào dẫn điện tốt?

A. Kim loại. **B.** Thủy tinh. **C.** Gốm. **D.** Cao su.

II. TỰ LUẬN: 5.0 điểm

Câu 21. (1,0 điểm):

1. Trong các vật sau: Con gà, cây kế, cái bút chì, cái bàn học, quả cam. Hãy cho biết những vật nào là vật sống?

2. Các sản phẩm sau: *Vải may quần áo, xăng, gạo* thường được đo theo đơn vị nào khi bán.

Câu 22. (1,0 điểm):

1. Người bán hàng sử dụng cân đồng hồ như hình bên để cân hoa quả. Hãy cho biết khối lượng của giỏ hoa quả đã đặt trên đĩa cân.

2. Có thể dùng cân đồng hồ trên để đo khối lượng của một chiếc xe máy được không? Vì sao?

Câu 23. (2,0 điểm):

1. Nêu tính chất chung của kim loại. Xoong, nồi là ứng dụng dựa vào tính chất nào của kim loại.

2. Lương thực – thực phẩm dễ bị hỏng trong không khí do nguyên nhân nào? Em hãy nêu 02 cách bảo quản lương thực - thực phẩm mà em biết?

Câu 24. (1,0 điểm): Đọc thông tin trong hình ảnh dưới đây và cho biết:

a) Nước khoáng là chất tinh khiết hay hỗn hợp? Loại nước nào ở hình bên tốt cho sức khoẻ hơn?

b) Trên một số bình nước khoáng thường có dòng chữ "Nước khoáng tinh khiết". Theo em, ý nghĩa của dòng chữ này có hợp lí không? Tại sao?

---------- Hết----------

ĐỀ 12	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: KHTN 6-KẾT NỐI TRI THỨC

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống gọi là gì?

A. Mô **B.** Tế bào **C.** Biểu bì **D.** Bào quan

Câu 2: Loại tế bào nào sau đây có thể quan sát bằng mắt thường?

A. Tế bào trứng cá **B.** Tế bào vảy hành

C. Tế bào mô giậu **D.** Tế bào vi khuẩn

Câu 3: Cơ thể nào sau đây là cơ thể đơn bào?

A. Con chó. **B.** Trùng biến hình. **C.** Con ốc sên. **D.** Con cua.

Câu 4: Vật nào dưới đây là vật sống?

A. Con chó **B.** Con dao **C.** Cây chổi **D.** Cây bút

Câu 5: Đơn vị đo khối lượng là gì:

A. Mét (m) **B.** Kilôgam (kg)

C. Niutơn (N) **D.** Giây (s)

Câu 6: Dụng cụ đo thời gian là gì:

A. Thước **B.** Cân

C. Nhiệt kế **D.** Đồng hồ

Câu 7: Để đo độ dài sân trường ta dùng

A. Thước kẻ **B.** Thước kẹp

C. Thước dây **D.** thước mét.

Câu 8: Đơn vị đo lực là gì?

A. Mét (m) **B.** Kilôgam (kg)

C. Giây (s) **D.** Niutơn (N)

Câu 9: Đâu là vật thể tự nhiên:

A. Sư tử **B.** máy tính

C. ghế nhựa **D.** điện thoại

Câu 10: Đâu là vật thể nhân tạo:

A. Mủ cao su **B.** Con vịt

C. Con gà **D.** Đồng hồ

Câu 11: Khoa học tự nhiên nghiên cứu về lĩnh vực nào dưới đây?

A. Các hiện tượng tự nhiên

B. Các tính chất của tự nhiên

C. Các quy luật tự nhiên

D. Tất cả các ý trên

Câu 12: Đâu là vật sống:

A. Bánh mì **B.** Cầu sắt

C. Nước ngọt **D.** Con chim

II. Tự luận

Câu 1: So sánh sự giống và khác nhau giữa tế bào động vật và tế bào thực vật? (2 điểm)

Câu 2: Thế nào là mô? (1 điểm)

Câu 3:(3 điểm)

a. Lực là gì? Lấy ví dụ.

b. Đổi các đơn vị sau: 1Tạ = ……..kg

100g = ……..kg

0,5 Yến =……kg

Câu 4: Chất có mấy tình chất? kể tên các tính chất? (1 điểm)